

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2017/HSPT

Ngày: 15 – 9 – 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Hoàng Lâm**

Các Thẩm phán:

1/ Ông **Trương Đình Nghệ**

2/ Ông **Nguyễn Hồ Tâm Tú**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Võ Thị Ánh Trúc** – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:

Bà **Huỳnh Kim Thu** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2017/HSPT ngày 29 tháng 8 năm 2017 do có kháng cáo của bị cáo Lê Long Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

LÊ LONG Đ – Sinh năm: 1994; đăng ký thường trú: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Hậu Giang; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; con ông Lê Văn N, sinh năm 1960 và bà Bùi Thị C, sinh năm 1960; anh chị em có 02 người (lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất là bị cáo); tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 14/6/2017 sau đó tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 26/11/2015, Trần Ngọc T và Lê Long Đ đang ngồi uống nước trong quán thì nhìn thấy Nguyễn Quốc V điều khiển xe mô tô chạy qua “net bờ” và nói chuyện lớn tiếng, cho rằng V chửi T và Đ nên T chở Đ đuổi theo V. Khi đến đoạn lộ nông thôn thuộc ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang thì đuổi kịp, T điều khiển xe vượt lên chặn xe của V lại và cả hai xông vào dùng tay đánh V và V dùng nón bảo hiểm chống trả và bỏ chạy về hướng ngọn sông cái Đồi. Lúc này, T cầm một cây dao thái lan cán vàng, Đ cầm một lưỡi kéo có cán bọc nhựa màu đen giấu sẵn trong người đuổi theo V, Đ chạy trước, T chạy theo phía sau. Khi đến trước đường vào nhà ông Nguyễn Văn H thì T bị vấp ngã, lúc này Đ cầm lưỡi kéo bằng tay phải đâm vào người V một cái nhưng không xác định được vị trí nào thì V té chúi người về phía trước theo tư thế ngồi xổm cạnh miếu thờ, hai tay chống xuống đất, lưng khom, hai chân theo tư thế chuẩn bị chạy, lúc này T chạy tới chồm người về phía trước, tay phải cầm dao thái lan, đâm từ trên xuống trúng vào lưng phải của V một cái thì V bỏ chạy ra sau nhà người dân. Sau đó T và Đ bỏ đi, còn V được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 15/TgT ngày 23/12/2015 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Hậu Giang kết luận tỷ lệ thương tích gây tổn hại đến sức khỏe hiện tại của người bị hại Nguyễn Quốc V là 33%, vết thương do vật sắc bén gây ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 12/TgT ngày 15/12/2016 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Hậu Giang kết luận tỷ lệ thương tích từng vết thương tổn hại đến sức khỏe hiện tại là: Vết thương trước ngực (P) là 4%; Vết thương lưng (P) là 30%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2017/HSST ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Ngọc T và bị cáo Lê Long Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 05/12/2016.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Long Đ 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 14/6/2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31/7/2017, bị cáo Trần Ngọc T và bị cáo Lê Long Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 15/8/2017, bị cáo Trần Ngọc T có văn bản rút toàn bộ kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Long Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Long Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm,

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo,

XÉT THẤY:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Long Đ có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên chấp nhận đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Long Đ vẫn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo Lê Long Đ và đồng phạm Trần Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đ, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ duy nhất mà bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo mức án 07 (bảy) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Giữa bị cáo và người bị hại không hề có mâu thuẫn gì trước nhưng chỉ vì thấy người bị hại “net bò” xe và nói lớn tiếng mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại, điều đó thể hiện tính côn đồ của bị cáo. Hành vi của bị cáo không chỉ gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bị hại mà còn làm mất an ninh, trật tự tại địa phương. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan chức năng trong việc điều tra xử lý vụ án. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm để cải tạo giáo dục bị cáo, qua đó cũng nhằm để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Mặt khác, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Long Đ. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Long Đ** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Long Đ 07 (Bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 15/9/2017).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; Trại tạm giam; (2b)
- VKSND tỉnh Hậu Giang; (3b)
- Công an tỉnh Hậu Giang; (3b)
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang; (1b)
- TAND huyện C; (3b)
- VKSND huyện C; (1b)
- Chi cục THADS huyện C; (1b)
- Công an huyện C; (1b)
- Công an xã nơi bị cáo cư trú; (1b)
- Lưu: HSVA; THS; VP. (4b)

(Đã ký)

Phạm Hoàng Lâm